TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH PHÚ THỌ** Số:127/2022/QĐCNTTLH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Đ, ngày 25 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của: Chị Nguyễn Thị Q và anh Đỗ Trí K;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Q.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 8 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khu TT, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

- Người bị kiện: Anh Đỗ Trí K, sinh năm 1980

Địa chỉ: Khu TT, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 8 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 8 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Q và anh Đỗ Trí K.

- Về con chung: Anh Đỗ Trí K trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đỗ Quang H sinh ngày 18/7/2006. Chị Nguyễn Thị Q không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung vì anh K tự nguyện không yêu cầu. Cháu Đỗ Huy T, sinh ngày 10/6/2003 đã trưởng thành nên chị Q, anh K không đặt ra giải quyết. Chị Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Q và anh Đỗ Trí K có khối tài sản

chung là: Diện tích đất 1706m^2 (100m^2 đất ở, 1606m^2 đất trồng cây lâu năm) tại thửa đất số 99-1, tờ bản đồ số 13, địa chỉ Khu TT, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Đã được UBND huyện Đ cấp giấy Chứng nhận QSD đất ngày 9/1/2013 đứng tên Nguyễn Thị Q và Đỗ Trí K và công trình xây dựng trên đất (Nhà ở, nhà bếp, công trình vệ sinh, sân vườn,…) cùng toàn bộ cây cối trên đất. Chị Q và anh K thống nhất thỏa thuận:

+ Anh Đỗ Trí K được trực tiếp sử dụng diện tích đất 1086m^2 (50m^2 đất ở, 1036m^2 đất trồng cây lâu năm) phần đất giáp đất ông T1, có mốc giới các cạnh cụ thể như sau: Điểm 2-3= 83,45m; Điểm 3-4= 10m; Điểm 4-5= 9,01m; Điểm 5-6= 14,53m; Điểm 6-2= 69,37m và toàn bộ công trình xây dựng, cây cối hoa màu trên đất.

+ Chị Nguyễn Thị Q được trực tiếp sử dụng diện tích đất 620m^2 (50m^2 đất ở, 570m^2 đất trồng cây lâu năm) phần đất giáp đất ông T2, có mốc giới các cạnh cụ thể như sau: Điểm 2-6= 69,37m; Điểm 6-7= 12,72m; Điểm 7-8= 10,14m; Điểm 8-9= 4,21m; Điểm 9-10= 3,88m; Điểm 10-11= 14,43m; Điểm 11-12= 5,08m; Điểm 12-13= 11,24m; Điểm 13-1= 18,11m; Điểm 1-2= 7,50 và toàn bộ công trình xây dựng, cây cối hoa màu trên đất.

+ Anh K và chị Q không phải thanh toán tiền chênh lệch về trị giá tài sản cho nhau.

(Có sơ đồ bản vẽ chia tách đất kèm theo).

- Về vay nợ chung, công sức: Chị Nguyễn Thị Q và anh Đỗ Trí K xác nhận không đề nghị Tòa án giải quyết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Đ;
- THADS huyện Đ;
- UBND thị trấn Đ;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn